



GỢI Ý ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 28

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Đề tài: Cuộc sống và công việc của người thầy giáo trẻ ở vùng sâu.	0,5
	2	Theo văn bản, lý do thôi thúc nhân vật “tôi” xin đến dạy ở một “trường vùng sâu vô danh” là vì: anh “mộng ước đi đâu đó thật xa xôi mà không ai còn tìm thấy mình”, “thế gian này mình đã quá quen” và anh tin rằng đó là “nơi mà những đứa học trò đang cần một thầy giáo trẻ”.	0,5
	3	- Biện pháp tu từ: So sánh (“cuộc đời con người” – “hồ thủy điện”). - Tác dụng: + Về nghệ thuật: Khiến một khái niệm trừu tượng (“cuộc đời con người”) trở nên cụ thể hơn khi được so sánh với “cái hồ thủy điện”. + Về nội dung: Nhấn mạnh rằng cũng giống như lòng hồ thủy điện chứa đựng cả một vùng không gian đã chìm sâu, cuộc đời mỗi người cũng chứa đựng trong sâu thẳm những ký ức, kỷ niệm đẹp đẽ, riêng tư mà chỉ bản thân họ mới biết. + Về tình cảm, thái độ: Thể hiện một sự chiêm nghiệm, suy tư sâu sắc và có phần nuối tiếc của nhân vật “tôi” về những giá trị thầm lặng, những vẻ đẹp đã qua đi theo dòng chảy của thời gian.	1,0
	4	Biểu tượng hồ thủy điện trong văn bản có hai nghĩa: - Nghĩa đen: Là biểu tượng của sự phát triển, hiện đại hóa, là thành quả của công cuộc xây dựng đất nước (“góp phần tỏa sáng những dòng điện”).	1,0

		- Nghĩa bóng: Là biểu tượng của sự đánh đổi, của những ký ức, kỷ niệm, những không gian văn hóa đã bị nhấn chìm, biến mất để nhường chỗ cho sự phát triển. Nó trở thành một "<i>kho lưu trữ</i>" trầm lặng những vẻ đẹp của quá khứ.	
	5	- Khái quát: Kể về một thầy giáo trẻ từng công tác ở vùng sâu, gắn bó với con người và cảnh sắc nơi ấy. Nhiều năm sau, anh biết vùng đất xưa đã chìm dưới lòng hồ thủy điện. - Bài học: Cần phải biết phát triển đi đôi với gìn giữ, không vì hiện đại hóa mà đánh mất vẻ đẹp tự nhiên và giá trị tinh thần của quá khứ. - Lí giải: Bởi phát triển bền vững không chỉ là tạo ra của cải vật chất mà còn là gìn giữ những điều làm nên bản sắc và tâm hồn con người để tương lai không bị xây dựng trên sự lãng quên quá khứ.	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích vẻ đẹp lí tưởng của nhân vật "tôi" ở phần đầu đoạn trích.	2,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận:</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp,...	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Vẻ đẹp lí tưởng của nhân vật "tôi".	0,25
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: + Lý tưởng dẫn thân, cống hiến: Thay vì chọn con	1,0

	đường an toàn, quen thuộc như bạn bè, nhân vật “tôi” lại khao khát đến một nơi “<i>thật xa xôi</i>”, nơi mà anh tin rằng “<i>những đứa học trò đang cần một thầy giáo trẻ</i>”. Đây là biểu hiện của một tinh thần cống hiến không vụ lợi. + Tâm hồn lãng mạn, yêu nghệ thuật: Dù sống ở nơi xa xôi, anh vẫn dành thời gian tìm hiểu nhạc cụ dân tộc, say mê trước những “<i>âm sắc mê hoặc</i>”. + Sự khiêm tốn và không ảo tưởng: Dù có năng khiếu âm nhạc, anh vẫn nhận thức rằng “<i>việc trở thành nhạc sĩ là quá ảo tưởng</i>” và chỉ tìm hiểu vì sở thích. ⇒ Điều này cho thấy sự chín chắn và thực tế trong suy nghĩ. Kết luận: Khẳng định nhân vật “tôi” là hình ảnh đẹp của một người trí thức trẻ, dám từ bỏ lối mòn để đi theo tiếng gọi của sự cống hiến và sống một cuộc đời giàu trải nghiệm, ý nghĩa. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 0,5 điểm – 0,75 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	T.S. Eliot đã từng nói rằng “Chỉ những người mạo hiểm đi rất xa mới có thể tìm ra mình có thể đi xa tới bao nhiêu”. Chính sự dẫn thân, dám hành động, dám trải nghiệm là con đường giúp con người trưởng thành và tạo nên giá trị cho cuộc đời. Bằng một bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ), em hãy	4,0

	trình bày suy nghĩ của mình về sự dẫn thân của con người trong cuộc sống.	
	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận.</i> Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận, thân bài triển khai vấn đề nghị luận, kết bài khái quát lại vấn đề.	0,5
	<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Sự dẫn thân của con người.	0,25
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: Mở bài: Trích dẫn câu nói đầy hình ảnh và triết lý của T.S. Eliot. Câu nói ấy chính là lời khẳng định chắc nịch cho giá trị của sự dẫn thân - phẩm chất then chốt giúp con người khám phá giới hạn bản thân, trưởng thành và tạo nên những giá trị khác biệt Thân bài: (1) Giải thích: - Giải thích nhận định: + <i>Đi rất xa:</i> Ẩn dụ cho việc vượt qua những giới hạn thông thường, khám phá những lãnh địa mới của tri thức, kỹ năng hoặc tâm hồn. + <i>Tìm ra mình có thể đi xa tới bao nhiêu:</i> Chỉ bằng hành động, ta mới thực sự khám phá ra tiềm năng thực sự của bản thân, thứ mà trong vùng an toàn, ta không bao giờ biết được. - <i>Dẫn thân:</i> Là thái độ sống chủ động, dũng cảm bước vào những lĩnh vực mới, dám từ bỏ vùng an toàn để theo đuổi lý tưởng, đam mê và cống hiến. (2) Bàn luận: - Dẫn thân là cánh cửa để khám phá giới hạn và tiềm năng: Qua thử thách, con người sẽ trưởng thành hơn,	2,5

	tích lũy được những kinh nghiệm sống quý báu và có được một cuộc đời giàu trải nghiệm, ý nghĩa. + Ngược lại, cuộc sống an toàn, không dám thay đổi sẽ dẫn đến sự nhàm chán, trì trệ. - Dấn thân là bước đầu của sự phát triển: Mọi sự phát triển, tiến bộ của xã hội đều bắt nguồn từ sự dấn thân của những cá nhân tiên phong. Những nhà khoa học, những nhà thám hiểm, những người khởi nghiệp... chính là những người dám đi vào con đường chưa ai đi để tạo ra những giá trị mới cho cộng đồng. - Dấn thân là hành trình bám sát đời sống: Con người lựa chọn nhìn nhận những vấn đề khó khăn của xã hội, thay vì trốn tránh hay rời xa hiện thực (sử dụng các loại chất gây ảo giác). Những hoạt động của con người dựa trên nền tảng vì mục đích cộng đồng, mục đích chung thay vì sống một cuộc đời vị kỉ. (3) Phản đề, mở rộng: - Dấn thân không đồng nghĩa với liều lĩnh, phiêu lưu một cách mù quáng. Sự dấn thân chân chính cần dựa trên sự hiểu biết, có sự chuẩn bị và mục đích tốt đẹp. - Phê phán lối sống an phận, ngại khó, ngại khổ của một bộ phận giới trẻ, chỉ muốn đi theo những lối mòn có sẵn mà không dám bứt phá. (4) Bài học nhận thức và hành động: - Nhận thức: Mỗi người trẻ cần nhận thức rằng tuổi trẻ là giai đoạn quý giá nhất để dấn thân, trải nghiệm và cống hiến. Sau mỗi thất bại, cá nhân cần rút ra bài học để lựa chọn bước tiếp hoặc dừng lại kịp thời trước khi có những hậu quả nguy hiểm. - Hành động: Cần trang bị cho mình đầy đủ kiến thức, kỹ năng và một tinh thần dũng cảm, chủ động tìm kiếm cơ hội, không ngại thử sức ở những lĩnh vực mới. Con người cần đặt ra những mục tiêu tích cực, rõ ràng để kiên trì theo đuổi chúng mà không bị những khó khăn cản bước. Kết bài: Khẳng định lại, sự dấn thân là ngọn lửa thắp sáng cuộc đời, biến những điều không thể thành có thể.	
--	--	--

	Lựa chọn một cuộc đời an toàn hay một cuộc đời dấn thân sẽ quyết định giá trị và ý nghĩa mà mỗi chúng ta để lại. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Bài viết có giọng điệu riêng, cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5
ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10 điểm		